

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2020/HS-ST**.  
Ngày 08-5-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH CÀ MAU.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Việt Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Công Đăng.

2. Ông Nguyễn Hải Hưng.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mộng Chi, Thẩm tra viên tòa án Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông **Trịnh Hữu Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn Đ, sinh ngày: 16/6/1998, tại U Minh, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp 12, xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hồi và bà Đặng Thị Đèo; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/9/2019, bị Công an thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn K1, sinh năm: 1996, tại Cái Nước, Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Trí và bà Tô Thị Lê; bị cáo có vợ và 1 con; tiền án: Không, nhân thân hai lần phạm tội ngày 24/3/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Chấp hành xong ngày 23/03/2012; Ngày 22/11/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Chấp

hành xong ngày 05/02/2017; Tiền sự: 01, ngày 13/9/2019, bị Công an huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi Sử dụng trái phép tài sản. Bị cáo chấp hành án số 06 ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tại trại giam Cái Tàu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Phòng kinh tế hạ tầng huyện M, tỉnh Cà M.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn t, huyện U, tỉnh C ..

Ông Võ Văn K2.

Địa chỉ: Ấp 4, xã K, huyện U, tỉnh C ..

Ông Nguyễn Hoài A.

Địa chỉ: Ấp 15, xã K, huyện U, tỉnh C ..

Ông Nguyễn Đình T1.

Địa chỉ: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C ..

Ông Nguyễn Thành P.

Địa chỉ: Ấp 9, xã N, huyện U, tỉnh C ..

Ông Nguyễn Hoài N.

Địa chỉ: Ấp 4, xã K, huyện U, tỉnh C ..

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh B.

Địa chỉ: Khóm 5, phường 6, thành phố C, tỉnh C ..

Ông Bành Anh T2.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh C ..

Ông Trần Nhật Q2.

Địa chỉ: Khóm 7, phường 8, thành phố C, tỉnh C ..

Ông Trần Quốc Q1.

Địa chỉ: Khóm 4, thị t, huyện U, tỉnh C ..

Ông P có mặt, những người còn lại vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 13/10/2020 đến ngày 21/10/2020, Nguyễn Văn K1 cùng với Trần Văn Đ đã thực hiện tổng cộng 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện M. Trong đó:

- Bị cáo Đ cùng với bị cáo K1 cùng thực hiện gồm:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/10/2019, Nguyễn Văn K1 cùng Trần Văn Đ điều khiển xe máy theo hướng từ U Minh đi Cà Mau khi đến tuyến lộ thuộc khu vực ấp 9, xã P, huyện M, tỉnh Cà Mau, K1 phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 68P1-020.11 (là tài sản của anh Nguyễn Thành P) đậu cặp lộ, không ai trông coi nên nảy sinh ý định lấy cắp. Đ dừng xe và ngồi trên xe còn K1 đi bộ lại dùng chìa khóa xe mang theo mở khóa xe. K1 điều khiển xe vừa lấy được chạy về hướng xã A. Khi đến khu vực ấp 1, xã A thì thấy xe mô tô hiệu Sirius, biển số 69H1- 021.60 (là tài sản của anh Võ Văn K2) nên K1 bỏ xe vừa lấy được và lấy xe Sirius biển số 69H1- 021.60 dẫn đi được một đoạn rồi bứt dây max khởi động xe chạy về thành phố Cà Mau. Đến sáng ngày 14/10/2019, K1 cùng Đ mang xe trộm được đến phường 6, thành phố Cà Mau bán cho ông Nguyễn Thanh B với giá 8.000.000 đồng, K1 chia cho Đ 4.000.000 đồng. Ông B sau đó bán chiếc lại cho anh Bành Tuấn Anh với giá 9.000.000 đồng.

Kết luận định giá số 22, 23 ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận giá trị của chiếc xe mô tô hiệu Sirius, biển số 69H1- 021.60 là **5.100.000đ**, xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 68P1-020.11 là 2.580.000đ.

Bị hại Nguyễn Thành P, Võ Văn K2 đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự. Ông Nguyễn Thanh B và anh Bành Tuấn Anh không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự.

- Các vụ trộm do **Nguyễn Văn K1 thực hiện**, cụ thể: Vào khoảng 03 giờ ngày 16/10/2019, Nguyễn Văn K1 đi bộ đến khu vực khóm 3, thị trấn t để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực trụ sở liên cơ quan phát hiện cổng trụ sở không đóng, K1 nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX màu đen, biển số 69B9-0027 (biển số xanh – là tài sản của phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện M giao cho ông Trần Quốc Q1 quản lý sử dụng) đang đậu trong nhà xe của cơ quan. K1 đi vào dẫn xe ra lộ và bứt dây max khởi động xe chạy đến cầu Hai Chu thì K1 tháo biển số xe vứt xuống sông để tránh bị phát hiện và tiếp tục điều khiển xe đi thành phố Cà Mau để tiêu thụ. K1 mang xe đến khu vực phường 8, thành phố Cà Mau bán cho ông Trần Nhật Q2 với giá 3.000.000đ; Vào khoảng 9 giờ ngày 21/10/2019, Nguyễn Văn K1 nhờ Lê Hoàng Khang đưa K1 về nhà ở xã An Minh Bắc, huyện M Thượng, tỉnh Kiên Giang. Khi đi đến khu vực ấp 15, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau, K1 nhìn thấy xe mô tô hiệu Sanda RS, màu xanh, biển số 69F8-1277 đậu trên lộ, chìa khóa còn cắm trong ổ khóa (là tài sản của anh Nguyễn Hoài A). Lúc này, K1 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này nên kêu Khang cho xe quay lại và nói với Khang chạy xe về nhà. K1 thì đi bộ lại chỗ xe Sanda RS biển số 69F8-1277 đang đậu lấy trộm chiếc xe này và điều khiển về

hướng Tân Bằng, huyện Thới Bình. Sau khi trộm được xe, K1 đưa xe cho Phạm Sơn Ca điều khiển chạy đến phường 8, thành phố Cà Mau để ở nhà trọ của bà Phan Thị Ngọc Diệp.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX màu đen, biển số 69B9-0027. Theo kết luận định giá số 18, 19 ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX màu đen, biển số 69B9-0027 có giá trị 4.550.000đ và xe mô tô hiệu Sanda RS biển số 69F8.1277 có giá trị là 2.200.000đ.

Bị hại Nguyễn Hoài A, Phòng Kinh tế - Hạ Tầng huyện M, ông Q1 là người đại diện đã nhận lại tài sản bị mất trộm, đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự. Ông Trần Nhật Q2 không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự.

- Trần Văn Đ thực hiện các vụ trộm cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/10/2019, Trần Văn Đ cùng Nguyễn Thanh Tùng đến quán cà phê Trà My thuộc khóm 4, thị trấn t, có anh Nguyễn Đình T1, điều khiển xe mô tô hiệu Exciter 135 màu xanh – trắng, biển số 69H1- 058.58 đậu trước quán cà phê nhưng không rút chìa khóa ra cùng ngồi trong quán. Đ hỏi Tùng mượn xe nhưng Tùng không cho. Đ quan sát thấy anh T1 không chú ý nên đã dẫn xe biển số 69H1- 058.58 ra lộ, khởi động xe điều khiển đến nhà Trần Đông Ca sau đó điều khiển xe đậu ở chân cầu Chệt Tùng (Khánh Hội) rồi đi chơi game. Khi phát hiện mất xe, anh T1 nghi ngờ Đ lấy trộm nên đã báo với chính quyền địa phương và kêu Trần Thanh Sang (là bạn Đ) đòi lại xe dùm. Biết anh T1 đã phát hiện mình lấy trộm xe nên Đ gọi điện nhờ Tùng đến cầu Chệt Tùng lấy xe và giao cho Trần Thanh Sang trả lại cho anh T1; Vào khoảng 12 giờ ngày 21/10/2019, Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 69N1-231.72 (xe này Đ mượn của Huỳnh Minh Châu) đến xã Khánh Lâm chơi game thì gặp Võ Hoài Nam, Nam nhờ Đ chở đến xã Khánh Hòa để lấy xe mô tô của Nam đi sửa. Sau khi gửi xe sửa ở xã Khánh Tiến, Đ chở Nam đi về, khi đi ngang cửa hàng vật liệu xây dựng Vạn Hạnh thuộc khu vực ấp 4, xã Khánh Tiến, Đ phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu xanh – trắng, biển số 69H1-042.74 đang đậu ở hàng ba nhà của anh Nguyễn Hoài N, chìa khóa xe còn trong ổ khóa nên Đ nảy sinh ý định lấy trộm xe. Đ cho xe quay lại rồi kêu Nam mang xe Wave biển số 69N1-231.72 về thị trấn t trả cho Châu dùm. Đ đi vào nhà của anh Nguyễn Hoài N dẫn xe ra lộ rồi khởi động điều khiển về nhà Châu ở thị trấn t. Tại nhà Châu, Đ tháo biển số xe giấu vào vách nhà và dùng máy mài để cào số khung, số máy của xe Exciter màu xanh – trắng, biển số 69H1-042.74. Sau đó, Đ điều khiển xe chạy về đậu ở nhà ông Danh Sông thuộc khu vực ấp 4, xã K rồi đi bộ về nhà.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu xanh – trắng, biển số 69H1-042.74 và trưng cầu giám định số khung, số máy đồng thời trưng cầu định giá tài sản. Theo kết luận định giá số 15, 16 ngày 24/10/2019 của

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận giá trị của chiếc xe mô tô hiệu Exciter 135 biển số 69H1- 058.58 có giá trị 15.190.000đ, xe mô tô hiệu Exciter màu xanh – trắng, biển số 69H1-042.74 có giá trị là 11.394.000đ.

Bị hại Nguyễn Đình T1 và Nguyễn Hoài N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị can Trần Văn Đ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Exciter, màu xanh trắng, biển số 69H1-05858, số máy: 55P1-203397, số khung: 5P10DY203384;

- 01 xe mô tô hiệu Exciter, màu xanh trắng, số máy: 55P1-133936, số khung: 5P10CY133936;

- 01 xe mô tô hiệu Sanda RS, màu xanh – trắng, số máy: VMESE2 009408, số khung: RS12B45H 009408;

- 01 xe mô tô hiệu Wave RSX, màu đen - đỏ, số máy: C43E-5959089, số khung: 4321BY607108;

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, màu xám - đen, biển số 68P1-020.11, số máy: E455-147836, số khung: 4DJ0B0147831;

- 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng - đen, biển số 69H1-021.60, số máy 5C64-596102, số khung: C640BY598100.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn K1g khai nhận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M nêu hành vi của các bị cáo là đúng với hành vi thực tế mà các bị cáo đã thực hiện. Bị cáo K1 thu lợi từ việc bán xe trộm được tổng cộng là 7.000.000 đồng, bị cáo Đ được bị cáo K1 chia số tiền từ việc bán xe trộm được bị cáo cùng thực hiện là 4.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: bị hại Nguyễn Thanh P trình bày: xe bị mất ông đã nhận lại nên không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn K1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Đ từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 9 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn K1 từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS - ST ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ



luật hình sự buộc bị cáo Đ nộp thu lợi bất chính sung quỹ 4.000.000 đồng, K1 7.000.000 đồng. Trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét. Vật chứng vụ án thu giữ còn lại không thực hiện trong các vụ án này nên tách ra xử lý sau.

Lời nói sau cùng các bị cáo trình bày: Bị cáo đã nhận thấy hành vi vi phạm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cũng như người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về tư cách tố tụng của ông Trần Quốc Q1, quá trình điều tra truy tố xác định ông Q1 là bị hại, tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định được mô tô biển số hiệu Wave RSX màu đen, biển số 69B9-0027 là tài sản của Phòng kinh tế hạ Tầng huyện M, ông Q1 là Trưởng phòng được giao quản lý, sử dụng nên xác định lại tư cách tham gia tố Phòng kinh tế hạ tầng huyện M là bị hại, ông Q1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 62 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn K1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự khai báo, không bị ép buộc hay bị một tác động nào buộc bị cáo phải khai nhận, do đó lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu cơ quan điều tra thu thập là chứng cứ. Các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Trong đêm ngày 13/10/2019, Nguyễn Văn K1 và Trần Văn Đ đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện M, tài sản trộm cắp là: 01 xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 68P1-020 trị giá 2.580.000đ của anh Nguyễn Thành P tại ấp 9, xã P và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng đen, biển số 69H1-021.60 của anh Võ Văn K2 tại ấp 1, xã A, trị giá 5.100.000đ. Tổng giá trị tài sản là 7.680.000 đồng.

Trong các ngày 18/10/2019 và 21/10/2019, Trần Văn Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện M, tài sản trộm cắp là: 01 xe mô tô hiệu

Exciter 135, màu xanh trắng, biển số 69H1-058.58 của anh Nguyễn Đình T1 tại khóm 4, thị trấn t, trị giá 15.190.000đ; 01 xe mô tô hiệu Exciter 135, màu xanh trắng, biển số 69H1- 042.74 của anh Nguyễn Hoài N, tại ấp 4 xã Khánh Tiến, trị giá 11.394.000đ. Tổng giá trị tài sản là 26.584.000 đồng.

Trong các ngày, 16/10/2019 và 21/10/2019, Nguyễn Văn K1 đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện M, tài sản trộm cắp là: 01 xe mô tô hiệu Wave RSX, màu đen, biển số 69B9-0027, tài sản do anh Trần Quốc Q1 quản lý sử dụng của Phòng kinh tế hạ tầng huyện M trị giá 4.550.000đ; 01 xe mô tô hiệu Sanda RS, màu xanh, biển số 69F8-1277, của anh Nguyễn Hoài A tại ấp 15, xã K, trị giá 2.200.000đ. Tổng giá trị tài sản là 6.750.000 đồng.

**Bị cáo K1 thu lợi bất chính số tiền 7.000.000đ. Bị cáo Đ đã thu lợi bất chính số tiền 4.000.000đ.**

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, các bị cáo đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, giá trị tài sản các bị cáo lấy trộm trên 2.000.000 đồng dưới 50.000.000 đồng đã phạm vào tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K1 và Trần Văn Đ về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Về nhân thân Nguyễn Văn K1 có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù đã được xóa án tích, bị cáo Trần Văn Đ và bị cáo K1 đều có tiền sự chưa được xóa, bị cáo K1 hiện đang chấp hành bản án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình về tội Trộm cắp tài sản nên cần có mức phạt nghiêm đối với các bị cáo để phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội 1 thời gian để các bị cáo có thời gian học tập trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Các bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần. Tình tiết giảm nhẹ các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Đ có cha là bộ đội phục viên được xem xét là tình tiết giảm nhẹ quy định theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo, xét thấy việc thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc chặt chẽ, phạm tội tổ chức giản đơn. Vai trò của của bị cáo K1 là người trực tiếp thực hiện trong những lần thực hiện hành vi vi phạm với bị cáo Đ, giá trị tài sản bị cáo Đ nhiều hơn bị cáo Khôn, nhân thân bị cáo K1 xấu có ít tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Đ nên Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt bị cáo Đ nhẹ hơn so với bị cáo Khôn.

Đề nghị của Kiểm sát viên đối với các bị cáo về hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự những người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu thêm nên đặt ra xem không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án thu giữ cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét.

Đối với xe novo màu đen biển số 69K3-8808 liên quan đến hành vi vi phạm khác, cơ quan điều tra thu giữ xác định không là vật chứng của vụ án này nên không đặt ra xem xét.

Số tiền thu được từ việc bán xe của bị cáo K1 và bị cáo Đ là thu lợi bất chính nên các bị cáo thu được phải nộp thu sung quỹ, cụ thể, bị cáo K1 phải nộp 7.000.000 đồng, bị cáo Đ phải nộp 4.000.000 đồng.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn Đ; Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn K1; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Trần Văn Đ và Nguyễn Văn K1 phạm tội trộm cắp tài sản.

- Xử phạt: Trần Văn Đ 1 (Một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 25/10/2019.

- Xử phạt: Nguyễn Văn K1 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 06/2020/HS-ST ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau 01 năm. Hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Văn K1 phải chấp hành là 02 (hai) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/5/2020, được trừ thời gian đã chấp hành án từ ngày 21/10/2019 đến ngày 07/5/2020.

- Trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu thêm nên không xem xét.

- Vật chứng vụ án: Đã xử lý xong nên không xem xét.

- Buộc Trần Văn Đ nộp thu lợi bất chính số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng, Nguyễn Văn K1 nộp thu lợi bất chính 7.000.000 (bảy triệu) đồng

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Nguyễn Văn K1 phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và Trần Văn Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

- Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.



*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA DS H.U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THA HS H.U Minh, tỉnh Cà Mau ;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Việt Hằng**